

Bản án số: 66/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Duy Thắm;

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ Z, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh N. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ Z, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh N. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2021, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoàng Th chung sống với nhau từ năm 2004, đến năm 2005 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Th không lo làm ăn, hay ăn chơi, nhậu nhẹt, cờ bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, kinh tế gia đình chỉ một mình chị gánh vác. Chị và anh Th đã ly thân 06 năm nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 02 con chung là Nguyễn Lê Nhật Tr, sinh ngày 20/3/2005 và Nguyễn Lê Hồng Tr, sinh ngày 31/8/2015. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu Tr, cháu Tr theo ai thì người đó nuôi, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14 tháng 4 năm 2021, bị đơn anh Nguyễn Hoàng Th trình bày:

Chị H trình bày về thời gian sống chung, đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Về mâu thuẫn trong hôn nhân, vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là về kinh tế gia đình. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu ly hôn với anh, anh đồng ý.

Về nuôi con chung, vợ chồng chung sống có 02 con chung như chị H trình bày. Con chung có nguyện vọng theo ai thì người đó nuôi. Không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thời hạn thụ lý, giải quyết vụ án; việc cấp tổng đạt văn bản pháp luật và việc tuân thủ quy định pháp luật của người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H đối với anh Nguyễn Hoàng Th.

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Lê Nhật Tr, sinh ngày 20/3/2005 cho anh Lê Hoàng Thă trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Lê Hồng Tr, sinh ngày 31/8/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận, chị H, anh Th không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H, anh Th có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Về chia tài sản, nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoàng Th không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị H là nguyên đơn, anh Nguyễn Hoàng Th là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Th.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoàng Th chung sống với nhau từ năm 2005, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 20 tháng 5 năm 2005, Giấy đăng ký kết hôn số 88, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống, giữa chị H, anh Th phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th không chăm lo kinh tế gia đình. Anh Th cho rằng anh và chị H có mâu thuẫn về kinh tế gia đình, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, anh Th đồng ý ly hôn với chị H. Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh Th.

[4] Về nuôi con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoàng Th có 02 con chung tên Nguyễn Lê Nhật Tr, sinh ngày 20/3/2005 và Nguyễn Lê Hồng Tr, sinh ngày 31/8/2015. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr, cháu Tr muốn sống cùng ai thì người đó nuôi. Về phần con chung, theo anh Th thì con chung theo ai thì người đó nuôi.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Lê Hồng Tr còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của mẹ. Nên giao cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20 tháng 4 năm 2021, nguyện vọng của cháu Nguyễn Lê Nhật Tr là được sống cùng với cha khi cha mẹ ly hôn. Do đó, giao con chung là cháu Tr cho anh Th nuôi dưỡng là phù hợp.

Ghi nhận anh Th, chị H không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh Trung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoàng Th.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Lê Hồng Tr, sinh ngày 31/8/2015 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Lê Nhật Tr, sinh ngày 20/3/2005 cho anh Lê Hoàng Thả trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Th, chị H không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Th, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoàng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0001808 ngày 18/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm My